TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 902/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Thủ Đức, ngày 03 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 191/2023/TLST-HNST ngày 16 tháng 02 năm 2023 về việc "Ly hôn", giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **HMA**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: 252 đường PĐP, Phường 01, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Ông **TVT**, sinh năm 1970.

Địa chỉ: S Đường số 2, khu phố 6, phường H, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 56, Điều 57, Điều 59 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **HMA**, sinh năm 1980 và ông **TVT**, sinh năm 1970.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà HMA và ông TVT thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa bà HMA và ông TVT (Theo Giấy Chứng nhận kết hôn số 05, quyển 01/2006 đăng ký ngày 16/02/2006 tại Ủy ban nhân dân Phường 1, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh) chấm dứt kể từ ngày ban hành quyết định này.

2.2. Về con chung: Bà HMA và ông TVT có có 02 người con chung gồm: **TMT**, sinh ngày 04/7/2007 và **TM**, sinh ngày 30/4/2009. Giao 02 người con chung nêu trên cho bà HMA trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ này, yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được pháp luật quy định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về cấp dưỡng: Bà HMA không yêu cầu ông TVT cấp dưỡng cho con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng cho con đối với ông Hồ Văn Tri cho đến khi phát sinh nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định pháp luật.

2.4. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về nợ, nghĩa vụ dân sự chung: Bà HMA và ông TVT khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, bà HMA phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà bà Mai Anh đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0007968

ngày 10/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho bà Mai Anh số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án nêu trên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.Thủ Đức, TP.HCM;
- Chi cục THADS TP.Thủ Đức, TP.HCM;
- UBND Phường 1, P TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án (Đ-Huệ), 15.

THẨM PHÁN

Danh Đời